

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/DS-ST

Ngày: 09-5-2019

V/v: “*Tranh chấp nghĩa vụ thanh  
toán theo hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thu Toàn

2. Ông Bùi Văn Huynh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Dũng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 441/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2018 về “*Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; trụ sở: Số 266-268 N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần S là người đại diện theo pháp luật; ông Nguyễn Quang T – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Quảng Ngãi là người đại diện theo ủy quyền, theo giấy ủy quyền số 3966/2018/GUQ-PL ngày 10-12-2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Nhật T1 – Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Quảng Ngãi, theo giấy ủy quyền số 40A/2019/GUQ-QNI ngày 02-4-2019.

**2. Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ X, Phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông T1 có đơn xin xét xử vắng mặt; bà H vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 07-12-2018 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S trình bày:*

Ngày 29-5-2014, bà Nguyễn Thị Minh H có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Quảng Ngãi hợp đồng tín dụng số LD1414900105 để vay số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng), thời hạn vay 48 tháng, lãi suất 0,80%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng.

Bà H đã nhận đủ tiền vay theo hợp đồng tín dụng nêu trên. Tuy nhiên, trong quá trình trả nợ vay, bà H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Tính đến hết ngày 04-12-2018, bà H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 12.539.066đồng, trong đó: Nợ gốc là 7.431.000đồng; nợ lãi trong hạn là 3.993.353đồng; nợ lãi quá hạn là 1.114.713đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Minh H trả cho Ngân hàng số nợ trên, đồng thời yêu cầu bà H phải trả lãi, lãi quá hạn phát sinh cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Minh H nhưng bà H không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; không cung cấp tài liệu, chứng cứ; không đến Tòa án làm việc và tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Minh H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền tính đến hết ngày 09-5-2019 là 13.247.838đồng, trong đó: Nợ gốc là 7.431.000đồng; nợ lãi trong hạn là 3.993.353đồng; nợ lãi quá hạn là 1.823.022đồng. Buộc bà Nguyễn Thị Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thì bà Nguyễn Thị Minh H đang cư trú tại Tổ X, Phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay thì bà H đã đi khỏi nơi cư trú nhưng không thông báo cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S biết theo quy định tại khoản 3 Điều 40 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Tòa án nhân

dân thành phố Quảng Ngãi thụ lý vụ án “Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng” theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, có căn cứ xác định: Ngày 29-5-2014, bà Nguyễn Thị Minh H có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Quảng Ngãi hợp đồng tín dụng số LD1414900105 để vay số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng), thời hạn vay 48 tháng, lãi suất 0,80%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị Minh H có trách nhiệm thanh toán số tiền 138.400.000đồng (bao gồm cả gốc và lãi) trong thời hạn 48 tháng, được chia thành 48 kỳ trả nợ, số tiền trả mỗi kỳ là 2.883.000đồng, kỳ cuối trả 2.899.000đồng. Bắt đầu trả từ ngày 15-6-2014.

[2.2] Ngày 29-5-2014 Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Quảng Ngãi đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị Minh H nhận đủ số tiền vay 100.000.00đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng (thể hiện tại giấy nhận nợ ngày 29-5-2014). Tuy nhiên, trong quá trình trả nợ vay bà H đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 09-5-2019), bà Nguyễn Thị Minh H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền là 13.247.838đồng, trong đó: Nợ gốc là 7.431.000đồng; nợ lãi trong hạn là 3.993.353đồng; nợ lãi quá hạn là 1.823.022đồng. Do đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Minh H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ nêu trên, đồng thời yêu cầu bà H phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 471, Điều 474, 478 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là: 13.247.838đồng x 5% = 662.392đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 313.476đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000251 ngày 18-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, các điều 144, 147, 186, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 471, 474 và 478 của Bộ luật dân sự năm 2005; các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Minh H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 09-5-2019) là 13.247.838 đồng (mười ba triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng), trong đó:

Nợ gốc là: 7.431.000 đồng (bảy triệu, bốn trăm ba mươi một nghìn đồng);

Nợ lãi trong hạn là 3.993.353 đồng (ba triệu, chín trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm năm mươi ba đồng);

Nợ lãi quá hạn là 1.823.022 đồng (một triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, không trăm hai mươi hai đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị Minh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1414900105 ngày 29-5-2014.

4. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Minh H phải chịu 662.392 đồng (sáu trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm chín mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 313.476 đồng (ba trăm mười ba nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000251 ngày 18-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Phong**